
Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 17-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hương Giang và bà Nguyễn Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: ông Phạm Hoàng Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/HSST ngày 05-01-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST- HS ngày 06 - 01-2023, đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm 1994 tại xã H, huyện L, tỉnh T; nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện L, tỉnh T; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; Bố đẻ không xác định được, con bà Trương Thị B; chưa có vợ con; tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 29/2015/HSST ngày 02-11-2015, TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội Hiếp dâm và 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; tổng hợp hình phạt chung là 07 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-02-2021 và các hình phạt khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15-11-2022, chuyển tạm giam từ ngày 21-11-2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa: bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Bị hại: chị Trịnh Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn L, xã P, huyện C, tỉnh H.

Người làm chứng: cháu Giáp Thị L, sinh năm 2013; anh Tăng Văn C, sinh năm 1982; anh Phạm Đức V, sinh năm 1993; anh Nguyễn Trung K, sinh

năm 2001.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại và người làm chứng (bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, khoảng 12 giờ 40 phút ngày 15-11-2022, Trương Văn H mang theo 01 chiếc kéo kim loại để vào túi quần bên phải, một mình đi từ nhà trọ ở thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng đến khu vực chợ Lê Xá, xã Cẩm Phúc với mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến cửa hàng quần áo Quang Thảo của chị Trịnh Thị T ở thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc; H quan sát thấy cửa hàng mở, bên trong không có người nên đã vào cửa hàng. Khi vào trong, H biết chị T ở cửa hàng một mình và nhìn thấy chiếc túi xách màu đen treo trên mắc quần áo, nghĩ trong túi có tiền nên nảy sinh ý định không chế chị T để lấy tài sản. H giả vờ đi xem quần áo xuống phía cuối cửa hàng thì thấy ở khu vực bàn máy khâu, kê sát góc tường bên phải theo chiều từ ngoài nhìn vào có 01 chiếc kéo cắt chỉ dài khoảng 10cm, được uốn dạng hình chữ U, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, phần kim loại thừa ra có một cạnh sắc và 01 đầu nhọn. H cầm chiếc kéo ở tay phải đi đến gần vị trí chị T đang đứng, bất ngờ dùng tay phải vòng qua cổ chị T lùi về phía sau. Tiếp đó, H chuyển dùng tay trái vòng qua cổ chị T để ghi, tay phải cầm kéo dí vào phía cổ đe dọa chị T “không được kêu”, H lùi chị T về phía chiếc túi xách có dây đeo màu đen (bên trong có số tiền 2.370.000đ) được treo trên móc quần áo cách vị trí H không chế chị T khoảng 01m, dùng tay phải lấy túi xách. Lúc này, cháu Giáp Thị L, sinh năm 2013 là con gái chị T đang ngủ ở cửa hàng thấy có tiếng động nên thức dậy. H thả chị T ra, cầm túi xách màu đen bỏ chạy ra phía ngoài cửa hàng theo hướng đình thôn Lê Xá. Hai mẹ con chị T hô hoán để mọi người cùng đuổi theo H. Chạy được khoảng 15m H vấp ngã nên đã bỏ lại túi xách và chạy tiếp được khoảng 30m thì bị lực bắt giữ. Thu được: 01 chiếc kéo kim loại kích thước (18x6,5)cm, tay cầm ốp nhựa màu đỏ, phần lưỡi kéo màu sáng trắng tại túi quần bên phải H đang mặc; 01 túi xách có dây đeo màu đen, kích thước (25x15)cm bên trong có số tiền 2.370.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG-TTHS ngày 24-11-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 01 (một) chiếc túi xách có dây đeo màu đen, kích thước (25x15)cm, có 05 ngăn khóa, đã qua sử dụng giá trị 85.000đ; 01 (một) chiếc kéo cắt chỉ dài khoảng 10cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, có đầu kim loại nhọn, cạnh sắc, đã qua sử dụng, có giá trị là 9.000đ.

Ngày 02-12-2022, chị T nhận lại 01 túi xách có dây đeo màu đen và số tiền 2.370.000đ; không yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 08/VKS- HS ngày 03-01-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trương Văn H về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội Cướp tài sản;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 15-11-2022. Về TNDS: không phải giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung; Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo; Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng tình với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng về việc truy tố bị cáo. Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh mẹ đơn thân, thuộc hộ nghèo nhiều năm liền, thiếu sự chăm sóc của bố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản đã thu hồi đầy đủ cho bị hại. Về hình phạt chính xin HĐXX cho bị cáo mức khởi điểm. Nhất trí về hình phạt bổ sung và án phí như Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo thừa nhận hành vi dùng kéo cắt chỉ khống chế chị T để lấy túi xách và tiền; bị cáo không có khiếu nại đối với Kết luận định giá tài sản; khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không đối đáp tranh luận. Bị cáo nhất trí lời bào chữa.

Lời nói sau cùng: bị cáo xin mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Tổ tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu

giữ; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 50 phút ngày 15-11-2022, tại cửa hàng quần áo của chị Trịnh Thị T ở thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, Trương Văn H có hành vi dùng tay trái ghì cổ chị T, tay phải dùng kéo cắt chỉ bằng kim loại dài khoảng 10cm (lấy ở cửa hàng quần áo) dí vào cổ nhằm khống chế, làm chị T không thể chống cự được, để chiếm đoạt 01 túi xách có quai đeo màu đen trị giá 85.000đ, 01 chiếc kéo cắt chỉ và 2.370.000đ của chị T. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của chị T là 2.464.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng kéo kim loại đe dọa là nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì cần tiền chi tiêu cá nhân bị cáo cố tình thực hiện. Xét về hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Hành vi dùng kéo kim loại đầu nhọn được xác định là phương tiện nguy hiểm; bị cáo phải chịu tình tiết định khung "*sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc dùng thủ đoạn nguy hiểm khác*" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Trương Văn H về tội danh và điều khoản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ nguy hiểm cho xã hội mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị T, gây mất trật tự trị an và tâm lý hoang mang lo lắng cho những chủ cửa hàng. Bị cáo ngang nhiên vào cửa hàng bán quần áo giữa ban ngày, nơi có nhiều người qua lại, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù không có tiền sự nhưng bị cáo đã từng bị xét xử nên xác định là người có nhân thân xấu.

Bị cáo bị kết án theo bản án số 29/2015/HSST ngày 02-11-2015 của TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa chưa được xóa án tích, lại phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị T đã nhận lại chiếc túi và số tiền; đối với 01 chiếc kéo cắt chỉ đã được truy tìm nhưng không thấy, chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc kéo nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc kéo kim loại kích thước (18x6,5)cm, tay cầm ốp nhựa màu đỏ là công cụ bị cáo mang theo để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Án phí: bị cáo thuộc hộ nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội Cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 15-11-2022;

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo kim loại kích thước (18x6,5)cm, tay cầm ốp nhựa màu đỏ (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 01 năm 2023*).

Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD
- Cơ quan THAHS huyện CG;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.